**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐIỂM: BẢO VỆ TỔ QUỐC**

**Bài 3: TRẬN ĐÁNH TRÊN KHÔNG (T2)**

**Giáo viên: Hoàng Thị Liên**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Ôn luyện về dấu hai chấm (đánh dấu phần giải thích), dấu gạch ngang (đánh dấu lời nói trực tiếp).

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia hoạt động nhóm để giải quyết các bài tập.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất yêu nước: Biết về tinh thần yêu nước và chiến thắng hào hùng của nhân dân qua bài đọc.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bạn bè qua bài đọc .

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Mở đầu**  - Tổ chức cho học sinh múa hát về dấu gạch ngang.  - Bài hát trên có nhắc đến dấu câu nào mà các em đã được học?  - GV giới thiệu bài học: Vừa rồi các em hoàn thành tiết 1 của bài đọc “Trận đánh trên không, để tiếp tục ôn luyện về cách sử dụng một số dấu câu thông qua ngữ liệu của bài đọc, mời các em tiếp tục đến với Tiết 2, phần  Luyện tập, ( GV viết bảng tiết 2)  **2. Thực hành, luyện tập**  - GV mời 1 học sinh đọc lại bài Trận đánh trên không?  H:Trong bài đọc có lời của những nhân vật nào?  - Cô mời 3 bạn phân vai đọc theo lời nhân vật  - GV mời học sinh nhận xét  - Gv nhận xét hs đọc.  -**Chuyển:** Lời nhân vật, khi đọc được thể hiện ngữ điệu. Vậy khi viết lời nói trực tiếp của nhân vật thì cần chú ý điều gì thì bây giờ cô trò mình cùng tìm hiểu qua bài tập 1.( Chiếu bài tập 1)  **Bài tập 1:** Những câu nào trong bài đọc là lời nói của nhân vật? Dấu câu nào cho em biết điều đó?  - Các em rõ yêu cầu chưa? Mời các em thảo luận cặp đôi: đọc lại bài và hoàn thành các yêu cầu của bài tập 1.  - Mời các nhóm chia sẻ:  H:Những câu nào trong bài đọc là lời nói của nhân vật?  H: Nhóm nào có ý kiến khác?  - (GV chiếu đáp án) Cô thống nhất kết quả với các nhóm.  H: Dấu câu nào cho em biết đó là lời nói của nhân vật?  H:Dấu gạch ngang trong trường hợp này có tác dụng gì?  GV ghi bảng: Dấu gạch ngang có tác dụng đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật.  GV chốt lại: Khi viết nếu trích dẫn lời nói trực tiếp của nhân vật các em cần đặt dấu gạch ngang đầu dòng.  - GV chiếu 2 câu:  - Thăng Long nghe rõ!- Tiếng Sáu đanh gọn trả lời  - Cháy rồi!Nó nhảy dù!-Tiếng Sáu reo tiếp theo.  GV lưu ý cho học sinh: Trong bài đọc còn có 2 câu được đánh dấu bằng dấu gạch ngang nhưng 2 câu này không phải là lời nói của nhân vật. Vậy dấu gạch ngang ở đây có tác dụng gì thì các em sẽ được tìm hiểu ở lớp 4.  **Chuyển:** Để tiếp tục ôn luyện cách sử dụng dấu câu mời các em cùng chuyển sang BT2  **Bài tập 2:** Chọn dấu câu phù hợp để thay \* trong câu dưới đây:  -Trong bài tập này còn có 1 nhân vật cùng đồng hành với chúng ta đó chính là( GV chiếu hình ảnh nhân vât)  - Chiếu vi deo  - Để hiểu rõ hơn về nhiệm vụ cần giúp đỡ chú ong vàng, mời 1 bạn đọc lại yêu cầu bài tập 2.  - Để giúp chú ong vàng hoàn thành nhiệm vụ, cô mời cả lớp làm việc cá nhân, hoàn thành BT2 vào VBT và chia sẻ kq với bạn bên cạnh.  - Mời các bạn chia sẻ kết quả với chú Ong vàng và cả lớp.  Chụp 1 bài làm đúng chiếu lên bảng lớp.  H: Bạn đã dùng dấu câu nào thay cho dấu sao giúp chú Ong vàng?  H: Vì sao ở đây bạn lại dùng dấu hai chấm?  H:Mặt trận trên cao giải thích cho bộ phận nào?  - H: Vậy bạn dùng dấu 2 chấm ở đây đã đúng chưa?  H: Nêu lại tác dụng của Dấu hai chấm ?  GV ghi bảng: Dấu hai chấm đánh dấu phía sau là bộ phận giải thích.  **Chuyển:** Dấu hai chấm ngoài tác dụng đánh dấu bộ phận giải thích, nếu nó được kết hợp với dấu ngoắc kép thì còn có tác dụng dẫn lời nói trực tiếp của nhân vật. Để rèn kĩ năng sử dụng thành thạo hơn các loại dấu câu này mời các em cùng chuyển sang bài tập số  **Bài tập 3:** Chuyển câu trong dấu ngoặc kép thành lời nói trực tiếp được đánh dấu bằng dấu câu gạch ngang:  H: Lời nói trực tiếp được thể hiện bằng dấu câu nào?  H: Để dẫn lời nói trực tiếp của nhân vật có thể thay dấu ngoặc kép bằng dấu câu nào?  H: Dẫn lời nói trực tiếp, khi viết dấu gạch ngang được viết ở vị trí nào?  - Mời các em thực hành hoàn thành BT 3 vào vở  - Chụp chiếu 1 bài hs và yêu cầu học sinh nhận xét.  H: Khi viết có mấy cách sử dụng dấu để dẫn lời nói trực tiếp của nhân vật?  **\* Chốt:** Để dẫn lời nói trực tiếp của nhân vật khi viết các em có thể sử dụng dấu hai chấm kết hợp với ngoặc kép hoặc sử dụng dấu gạch ngang  Để củng cố những nội dung đã học, mời cả lớp cùng tham gia trò chơi “ Ô chữ bí mật  **3.Vận dụng**  - GV phổ biến luật chơi: Ô chữ bí mật mà chúng ta đang đi tìm là 1 từ hàng dọc gồm 6 chữ cái. Nếu trả lời hết 6 câu hỏi hàng ngang thì ô chữ bí mật của chúng ta sẽ xuất hiện, tuy nhiên trong quá trình chơi chưa trả lời hết hàng ngang nhưng bạn bào phát hiện ra được từ hàng dọc của ô chữ bí mật thì sẽ dành được phần quà đặc biệt.  - Các em đã sẵn sàng chưa? Mời các em giơ tay để lựa chọn câu hỏi.  - GV Cho học sinh lần lượt chọn câu:  Câu 1: Khi viết lời nói trực tiếp dấu gạch ngang được đặt ở đâu? ( Ô chữ gồm có 7 chữ cái)  Câu 2: Dấu gì dùng để đánh dấu bộ phận giải thích? ( Ô chữ gồm có 7 chữ cái)  Câu 3: Tên một nhân vật trong bài “ Trận đánh trên không” ( Ô chữ gồm có 8 chữ cái)  Câu 4: Dấu gì được dùng với dấu hai chấm để đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật( Ô chữ gồm có 8 chữ cái)  Câu 5:  Câu 6: Tên một nhân vật trong bài “ Trận đánh trên không” ( Ô chữ gồm có 6 chữ cái)  \* GV khen ngợi học sinh: Các em rất giỏi đã tìm ra được từ hàng dọc đó là từ Dấu câu. Đó cũng chính là nội dung ôn tập của tiết học ngày hôm nay. Cô tin rằng sau tiết học này các em sẽ biết sử dụng dấu câu thành thạo khi viết. | - Múa hát vận động theo lời bài hát.  - Dấu gạch ngang  - 1 học sinh đọc trước lớp?  - Lời của nhân vật chú Lương; nhân vật chú Sáu và Người dẫn truyện.  - 3 bạn đọc phân vai  - HS có thể trả lời theo các ý:  + Em thấy bạn đọc to, rõ ràng  + Em thấy các bạn đọc thể hiện tốt theo lời từng nhân vật: mạnh, nhanh và dứt khoát.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  2 học sinh đọc yêu cầu của đề  -HS thảo luận: 1 học sinh hỏi- 1 học sinh trả lời 2 câu hỏi trong bài tập 1.  -Đại diện 1 nhóm nêu kết quả  Kết quả:  - Thăng long! Mục tiêu phía trước , 12 cây  - Thăng long nghe rõ!  - Xin phép công kích.  - Cho công kích!  - Cháy rồi! Nó nhảy dù!  - Đồng ý với kiến của bạn và nhắc lại  - HS quan sát  - 1 HS: Dấu gạch ngang  - Đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật  - 1 học sinh nhắc lại  -HS quan sát  - HS nói: Chú ong vàng  - HS lắng nghe  - 1 học sinh đọc  - HS làm vào vở BT  - Chia sẻ nhóm 2  -Cả lớp quan sát bài.  -Dấu hai chấm  -Vì bộ phận phía sau dấu hai chấm trong câu có tác dụng giải thích cho bộ phận phía trước.  - Giải thích cho bộ phận mặt trận lần đầu tiên xuất hiện trong lịch sử  -Đúng rồi  - Đánh dấu bộ phận giải thích  (HS nhắc lại nối tiếp đến khi Gv ghi xong)  - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 3  .+ Lời nói trực tiếp được thể hiện bằng dấu hai chấm và dấu ngoặc kép.  + Có thể thay dấu ngoặc kép bằng dấu gạch ngang  + Viết đầu dòng.  HS làm cá nhân  HS NX  -HS nhắc lại cả hai cách.  - Rồi ạ !  - HS chọn => Tìm ra từ hàng dọc: Dấu câu  - Đầu dòng  -Hai chấm   * Chú Lương * Ngoặc kép * Chú Sáu |